

Bản án số:13/2021/HSST
Ngày: 09-11- 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhung;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bình Minh và bà Đỗ Thị Hải;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ánh Hồng- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2021, tại phòng xử án của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn C**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày 14 tháng 10 năm 2003 tại tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Bản P, xã T, huyện Đ, tỉnh Đ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/12; con ông: Lò Văn C và bà Cà Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Sử dụng ma túy; bị tạm giữ từ ngày 12/07/2021 đến ngày 20/7/2021 được giao cho người đại diện giám sát, quản lý cho đến nay, có mặt.

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo: Bà Cà Thị T - sinh 1985; địa chỉ: Bản P, xã T, huyện Đ, tỉnh Đ (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Trần D; Luật sư của trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đ (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 22 giờ 45 phút ngày 11/7/2021, trước cửa nhà nghỉ Ngọc Minh thuộc tổ dân phố 04, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ; khi bị kiểm tra, bị cáo Lò Văn C đã lấy trong túi áo khoác đang mặc ra nộp cho Công an phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ 01 gói nilon màu hồng bên trong có 12 viên nén màu hồng. Bị cáo khai đó là Hồng phiến, bị cáo mua của một người đàn ông không quen biết đứng ở đường thuộc bản Xôm, xã Thanh An, huyện Điện Biên với giá 360.000 đồng để bị cáo sử dụng; khi bị cáo đang tìm thuê nhà nghỉ để sử dụng thì bị phát hiện. Cơ quan điều tra đã thu giữ toàn bộ vật chứng cùng chiếc xe máy BKS 27B1-747.20 bị cáo dựng ở lòng đường.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình như đã nêu trên.

2. Các vấn đề khác:

Chiếc xe máy đã tạm giữ là xe bị cáo mượn của bà Cà Thị T (mẹ bị cáo), bà T không biết việc phạm tội của bị cáo và đã nhận lại xe từ cơ quan điều tra.

Cơ quan điều tra đã gửi 12 viên nén màu hồng đã thu giữ của bị cáo đi giám định. Bản kết luận giám định số 825/GĐ-PC09 ngày 18/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu các viên nén màu hồng gửi giám định có tổng khối lượng 1,29 gam; là chất ma túy loại Methamphetamine, nằm trong danh mục các chất ma túy theo số thứ tự 323, mục IIC, danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ; hoàn lại 0,85 gam mẫu vật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người đại diện không khiếu nại về kết luận giám định nêu trên.

3. Cáo trạng số 140/CT-VKSTPĐBP ngày 12/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, bị cáo và người đại diện nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm 1 khoản 1 Điều 51; Điều 91; Điều 98; khoản 1 Điều 101 của BLHS xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; vật chứng còn lại tịch thu tiêu hủy.

4. Ý kiến của người đại diện theo pháp luật của bị cáo: Nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

5. Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Thủ tục tố tụng của vụ án đã được các cơ quan tiến hành tố tụng thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là đúng người, đúng tội. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, nhận thức còn hạn chế, gia đình có hoàn cảnh

khó khăn, đã tự giác nộp lại ma túy khi cơ quan công an yêu cầu, thành khẩn khai báo, số ma túy mua được bị cáo chưa sử dụng; mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp; đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất.

6. Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo không làm chủ được bản thân nên đã phạm tội, xin Hội đồng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng thu giữ được, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ để xác định: Bị cáo Lò Văn C đã có hành vi cất giữ trái phép 1,29gam Methamphetamine trong túi áo đang mặc, với mục đích để sử dụng và đã bị Công an phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ phát hiện bắt giữ vào lúc 22 giờ 45 phút ngày 11/7/2021 tại tổ dân phố 04, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

Khoản 1 Điều 249 BLHS quy định: "*Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...c) Methamphetamine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điều luật đã viện dẫn trên.

[2] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, mà nguyên nhân là do bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, sử dụng ma túy trái phép. Hiện tại bị cáo đã đủ tuổi thành niên, nhưng khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo mới được 17 tuổi 08 tháng 27 ngày, nên được áp dụng các quy định của pháp luật đối với người chưa thành niên phạm tội. Tuy nhiên, bị cáo là người sử dụng ma túy, số lượng ma túy bị cáo sử dụng hàng ngày không ít; việc áp dụng các biện pháp giáo dục khác không có tác dụng đối với bị cáo, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, để giáo dục cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm nói C. Áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình theo Điều 51 BLHS đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; mức hình phạt Đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng đối với bị cáo là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 BLHS thì: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*". Tuy nhiên, bị cáo phạm tội khi chưa đủ tuổi thành niên, do đó HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Vật chứng và các vấn đề khác: Số ma túy còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành, tịch thu để hủy cùng những vật dùng để gói ma túy không còn giá trị. Bị cáo không quen biết người bán ma túy cho mình nên không có cơ sở điều tra làm rõ. Bà T cho bị cáo mượn xe, nhưng không biết việc phạm tội của bị cáo và đã nhận lại xe, nên không đề cập xử lý.

[5] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lý do trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm a khoản 1 Điều 51; Điều 91; Điều 98; khoản 1 Điều 101 của BLHS:

Xử phạt bị cáo 09 (chín) tháng tù; khấu trừ cho bị cáo 09 ngày bị tạm giữ (từ ngày 12/7/2021 đến hết ngày 20/7/2021); bị cáo còn phải chấp hành 08 (tám) tháng 21 (hai mươi một) ngày tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

3. Vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1 và điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu để hủy 0,85gam Methamphetamine và 01 mảnh nilon (theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14 tháng 10 năm 2021 giữa Chi cục thi hành án dân sự và Cơ quan cảnh sát điều tra).

4. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, người đại diện cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (09/11/2021).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người đại diện theo pháp luật;
- Người bào chữa;
- VKSND TP.ĐBP;
- VKSND tỉnh ĐB;
- CQ CSĐT Công an TPĐBP;
- CQ thi hành án hình sự;
- Nhà tạm giữ CATP;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Hồ sơ Thi hành án HS;
- Chi cục THADS TPĐBP;
- TAND tỉnh ĐB;
- Lưu hồ sơ;
- VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Nhung

